

Số: 505 /QĐ-PGDĐT

Điện Biên, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi, bổ sung dự toán kinh phí cho các trường để thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013, hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính phủ, hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ, hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số ít người theo chế độ Nghị định 57/NĐ-CP, ngày 9/5/2017 của Chính phủ (Tháng 1 đến tháng 5 năm 2022 và từ tháng 9 đến hết tháng 12 năm 2022)

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc quy định: chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 3539/QĐ-UBND, ngày 30 tháng 12 năm 2021 của UBND huyện Điện Biên, Về việc phân bổ chi tiết dự toán chi sự nghiệp giáo dục năm 2022:

Xét đề nghị của bộ phận kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi, bổ sung dự toán kinh phí cho các trường Mầm non, PTDTBT Tiểu học, Tiểu học, PTDTBT Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, TH&THCS trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên, để thực hiện các chế độ chính sách hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013, hỗ trợ ăn trưa theo Nghị định số 105/2020/NĐ-CP, ngày 08/9/2020 của Chính phủ, hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP, ngày 18/7/2016 của Chính phủ, hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số ít người theo chế độ Nghị định 57/NĐ-CP, ngày 9/5/2017 của Chính phủ (Tháng 1 đến tháng 5 năm 2022 và từ tháng 9 đến hết tháng 12 năm 2022)

Tổng số tiền:

+ Thu hồi: 517.247.750 đồng (Năm trăm mười bảy triệu hai trăm bốn mươi nghìn bảy trăm năm mươi đồng chẵn); (Có biểu chi tiết các trường kèm theo)

+ Cấp bổ sung: 517.247.750 đồng (Năm trăm mười bảy triệu hai trăm bốn mươi nghìn bảy trăm năm mươi đồng chẵn);

(Có biểu chi tiết các trường kèm theo)

Điều 2. Căn cứ nguồn kinh phí được giao, Hiệu trưởng các trường Mầm non, PTDTBT Tiểu học, Tiểu học, PTDTBT Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, TH&THCS có trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí được tạm giao theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; Bộ phận kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường Mầm non, PTDTBT Tiểu học, Tiểu học, PTDTBT Trung học cơ sở, Trung học cơ sở, TH&THCS chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng TC-KH;
- Kho bạc nhà nước huyện;
- Lưu VT;



Đặng Quang Huy

HỢP THU HÒI VÀ BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2022

Số 505/QĐ-PGD&ĐT ngày 13/12/2022 của Trường phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên

	Tên trường	Điều chỉnh giảm dự toán	Điều chỉnh tăng dự toán	Mã DVQHNS
	Tổng cộng	517.247.750	517.247.750	
	Cấp mầm non 070-071	268.766.000	268.766.000	
1	Mầm non xã Thanh Luông	13.920.000		1096016
2	Mầm non xã Thanh Chăn	14.880.000	596.000	1096017
3	Mầm non xã Thanh Hưng	800.000		1096018
4	Mầm non xã Thanh Yên	800.000		1096019
5	Mầm non số 2 xã Thanh Yên		3.520.000	1096021
6	MN Hoàng Công Chất xã Noong Hẹt	7.360.000		1096026
7	Mầm non xã Noong Hẹt		3.680.000	1096025
8	Mầm non xã Noong Luông	23.520.000		1096022
9	Mầm non số 1 xã Na Tông	7.080.000	12.750.000	1099365
10	Mầm non xã Mường Lói	2.250.000	9.135.000	1096036
11	Mầm non xã Mường Nhà		74.520.000	1096035
12	Mầm non xã Pa Thơm	5.920.000	4.042.000	1096033
13	Mầm non xã Hẹ Muông	5.850.000	24.480.000	1105672
14	Mầm non xã Núa Ngam		13.120.000	1096032
15	Mầm non xã Mường Pồn		12.290.000	1096031
16	Mầm non xã Thanh Nưa	4.480.000		1096014
17	Mầm non xã Hua Thanh	19.650.000	400.000	1098031
18	Mầm non xã Na Ủ	33.320.000		1096034
19	Mầm non xã Sam Mứn		9.440.000	1099344
20	Mầm non xã Thanh Xương	320.000	5.364.000	1096023
21	Mầm non xã Thanh An	67.740.000		1096024
22	Mầm non xã Pom Lót	5.818.000	6.080.000	1096027
23	Mầm non số 2 xã Mường Pồn	5.150.000	6.400.000	1115199
24	Mầm non số 2 xã Na Tông	24.978.000		1115198
25	Mầm non Pu Lau xã Mường Nhà	4.050.000	14.880.000	1115256
26	Mầm non xã Phu Luông	20.880.000		1115261
27	Tăng dự toán văn phòng		68.069.000	1034823
	Cấp tiểu học 070-072	133.421.750	133.421.750	
1	Tiểu học xã Noong Hẹt		6.728.000	1095984
2	Tiểu học xã Pom Lót		10.036.000	1095980
3	Tiểu học số 1 xã Thanh Xương	5.364.000		1095987
4	Tiểu học xã Thanh Luông	5.768.000		1096001
5	Tiểu học số 2 xã Mường Pồn	2.000.000	29.656.000	1099345
6	PTDTBT tiểu học xã Mường Pồn	22.704.750		1095990
7	PTDTBT tiểu học xã Hẹ Muông	13.920.000		1095993
8	PTDTBT tiểu học số 2 xã Na Tông		5.190.000	1096009
9	PTDTBT tiểu học xã Mường Nhà	4.726.000		1095988